

PHẨM CHẤT NGƯỜI PHỤ NỮ HÀ NỘI TRONG TẬP TRUYỆN HÀ NỘI TRONG MÁT TÔI CỦA NGUYỄN KHẢI

Nguyễn Diệu Linh^{1*}, Chu Thị Thu Thiện²

¹Trường Đại học Khoa học – ĐH Thái Nguyên,

²Trường Trung học phổ thông Phố Yên

TÓM TẮT

Hà Nội trong văn Nguyễn Khải là một miền nhớ, là nơi ông đã từng gắn bó với nhiều duyên nợ. **Hà Nội trong mắt tôi** là tập hợp những truyện nhà văn viết về Hà Nội trong thời kỳ đổi mới. Những con người nơi đây vừa truyền thống vừa hiện đại, mang trong mình cả Hà Nội xưa và nay. Những phẩm chất tiêu biểu của người Hà Nội, trong đó có người phụ nữ Hà Nội đã được Nguyễn Khải phản ánh một cách chân thực, sống động. Đó là nét thanh lịch, chất trí tuệ và sự đảm đang của những người phụ nữ trong việc gìn giữ “*nếp nhà*”. Đó là sự táo tợn, đức hi sinh của những người vợ, người mẹ luôn hết lòng vì gia đình. Những người phụ nữ ấy mang vẻ đẹp của một cách sống, một nhân cách Hà Nội rất riêng.

Từ khóa: Nguyễn Khải; người phụ nữ; Hà Nội; nét thanh lịch; chất trí tuệ; đức hi sinh

MỞ ĐẦU

Mảnh đất Thăng Long - Hà Nội đã trải qua hàng nghìn năm lịch sử, là nơi tinh hoa văn hóa dân tộc hội tụ và lan tỏa. Theo thời gian, cuộc sống có nhiều biến đổi, song những người phụ nữ Hà Nội vẫn luôn âm thầm gìn giữ nét đẹp của đất Hà Thành qua cách ăn mặc, nói năng và ứng xử với thời đại. Phẩm chất là những đức tính quý báu, tốt đẹp của con người. Những phẩm chất đạo đức của người phụ nữ vừa góp phần hình thành nên những phẩm chất đạo đức của dân tộc, vừa ra sức bảo tồn, trao truyền qua các thế hệ. Đúng như nhà nghiên cứu Trần Thanh Phương khi đọc **Hà Nội trong mắt tôi** nhận thấy: “...*với cách sống rất riêng của mình, họ đã góp phần giữ gìn cho Hà Nội cái vẻ đẹp vốn có của nó. Viết về họ, hình như Nguyễn Khải muốn khẳng định rằng những gia đình dòng dõi lại luôn có cốt cách sống vững vàng sao cho xứng đáng với dòng dõi của họ, bất chấp thời thế thay đổi thế nào*” [3, 379].

NỘI DUNG

Văn học có một vai trò quan trọng là khắc họa lịch sử qua từng số phận cá nhân. Đối với Nguyễn Khải, Hà Nội đẹp nhất ở những người phụ nữ dịu dàng, có bản lĩnh, tinh tế trong cách ứng xử...

Nét thanh lịch trong cách ăn mặc

Thanh lịch là đặc trưng nổi bật của người phụ nữ Hà Nội. Nét đẹp ấy vừa mang bản sắc riêng, vừa là sự hội tụ nét đẹp của nhiều vùng miền khác nhau. Người phụ nữ Hà Nội luôn tự hào về vẻ thanh lịch và dấu ấn Hà Thành cổ kính trong văn hóa mặc của mình. Họ mặc đẹp, cái đẹp của sự nèn nã, kín đáo chứ không phô trương, lòe loẹt. Qua trang phục của mỗi nhân vật trong tập truyện **Hà Nội trong mắt tôi**, độc giả đã nhận diện được những nét độc đáo của từng thời đại.

Trong thời kì chống Mĩ cứu nước, khi phần lớn người dân cả nước sống theo phong cách thời chiến thì gia đình cô Hiền (**Một người Hà Nội**) vẫn giữ cách ăn mặc sang trọng, quý phái với một chút tân tiến: “*cạo răng trắng và uốn tóc, mặc quần áo đồng màu, hoặc đen hết, hoặc trắng hết. Còn nữ trang đã biết dùng đồ ngọc, bạch kim và hạt xoàn*” [1, 115]; “*Mùa đông ông mặc áo ba-đờ-xuy đi giày da, bà mặc áo măng tô cổ lông, đi giày nhung đính hạt cườm*” [1, 113]... Sự thanh lịch ấy không chỉ thể hiện ở cách mặc, mà trong cách ăn, gia đình cô Hiền cũng rất quý phái: Bàn ăn phải trải khăn màu trắng tinh, bát phải úp trên đĩa, đĩa phải bọc trong giấy bìa, giữa bàn ăn bao giờ cũng có một lọ hoa đẹp. Mọi người khi ăn phải ngồi đúng chỗ quy định...

* Tel: 0975 190882, Email: dieulinhkhtn@gmail.com

Rõ ràng, nhà cô Hiền có cách ăn mặc không giống với số đông. Phải chăng đó là biểu hiện của giai cấp tiểu tư sản? Phải chăng họ không có tinh thần dân tộc? Nhưng như cô Hiền đã khẳng định, gia đình cô “*có bộ mặt rất tư sản, một cách sống rất tư sản nhưng lại không bóc lột ai cả thì làm sao thành tư sản được*” [1, 119]. Cô Hiền cũng không muốn xu thời chạy theo phong trào bình dân của thời đại, nhưng đó không phải là sự bảo thủ, không chịu tiếp nhận cái mới mà là sự linh hoạt trong ứng xử: “*Ngày thường các bà mặc áo bông ngắn, quần thâm, đi dép hoặc đi guốc, vuông khăn len toi tóp buộc quanh cổ hay bịt đầu*” [1, 124]. Nhưng trong các cuộc họp mặt bạn bè với “*những tên tuổi đã thành danh của đất kinh kỳ*”, họ lại diện những trang phục sang trọng của ngày xưa như một sự trân trọng đối với quá khứ và thể hiện bản sắc văn hóa riêng của người Hà Nội.

Nhân vật bà cô trong **Nếp nhà** dù đã tám mươi tuổi nhưng vẫn giữ được những nét phong thái xưa. Mặc cho thời thế có nhiều thay đổi nhưng: “*Cái mặc của bà cụ, của các em cũng chả có gì sang hơn, như trước đây, ngày trước với Hà Nội đã là sang, bây giờ là quá thường*” [1, 8]. Hay vợ Trần Dần là chị Khuê, dù bây giờ đã già, mập ra nhiều nhưng vẫn còn những nét đẹp của ngày xưa.

Bên cạnh những người phụ nữ mang dáng dấp của Hà Nội xưa, tập truyện **Hà Nội trong mắt tôi** còn hiện lên những nhân vật thuộc thời đại mới. Họ là những người chịu sự tác động của thời cuộc, nên có sự thay đổi nhất định trong cách ăn mặc, trong suy nghĩ. Nhân vật Hiền (**Tiền**), khi còn trẻ là một người “*mảnh mai, dài các*”, nhưng sau những biến cố của cuộc đời, cô xin về làm kế toán tại phòng lương thực thì gia đình khấm khá hơn, no đủ hơn. Lúc này “*cô đã là một thiếu phụ khác rất nhiều với thời con gái. Hiền mập ra tới hai chục ký, da trắng hồng, tóc uốn cao, tay đeo đồng hồ nữ Liên Xô, mặc áo khoác lông màu trắng của Đức, sang trọng như một mệnh phụ*” [1, 82]. Cô là một quý bà khoác lên mình những bộ đồ rất sang trọng. Vẫn là con người ấy, nhưng ở độ tuổi hơn năm mươi

cô Hiền vẫn đẹp, vẫn là một người phụ nữ khôn ngoan và được phổ phùng nể trọng.

Nguyễn Khải không quá chú trọng vào việc miêu tả ngoại hình của các nhân vật, nhưng chỉ qua những nét chấm phá ấy về đẹp của người phụ nữ Hà Nội đã được nhà văn lưu truyền bằng những hình ảnh cụ thể. Ở họ, ta bắt gặp sự trong sáng, sự hiểu biết và tuân thủ những phép tắc, phong tục tập quán của mỗi gia đình, mỗi vùng miền. Phần lớn những người phụ nữ ấy đều trải qua một quá trình hoàn thiện lối sống bằng sự thanh lọc những gì chưa đẹp, chưa đúng để giữ mãi hồn cốt của người Tràng An.

Chất trí tuệ trong việc gìn giữ “nếp nhà”

Sự đảm đang và bản lĩnh trí tuệ của người phụ nữ Hà Nội được biểu hiện rõ nét trong việc gìn giữ nếp nhà. Viết về họ, nhà văn đã khám phá ra nhiều giá trị nhân văn sâu sắc ẩn chứa đằng sau những con người rất đỗi nhỏ bé giữa cuộc sống thường.

Điều này được thấy rõ qua nhân vật cô Hiền trong truyện ngắn **Một người Hà Nội**. Đây là nhân vật hội tụ đầy đủ vẻ đẹp nhân cách người Hà Nội: thông minh, sắc sảo, giỏi thích ứng. Với tư cách là một người vợ, người mẹ, người giữ lửa trong gia đình, cô thu xếp, tính toán việc nhà việc nước một cách khôn khéo tài tình. Cô luôn sống và hướng gia đình mình theo những quan niệm riêng, không ép buộc, gò bó bằng mực thước của thời xưa, nhưng cũng không cho phép sống buông thả tùy tiện. Cô chú ý sửa cho con từ cách ngồi, cách cầm bát, cầm đũa, cách múc canh, cả cách nói chuyện trong bữa ăn. Cô nhắc nhở con cháu phải luôn ý thức rõ mình là người Hà Nội và phải sống sao cho xứng đáng với điều đó: “*Chúng mày là người Hà Nội thì cách đi đứng nói năng phải có chuẩn, không được sống tùy tiện, buông tuồng*” [1, 122]. Như vậy, “*Với bà Hiền thì lòng tự trọng chính là cái gốc, là nền tảng của cách sống, của mọi ứng xử ở con người, kể cả ý thức công dân hay tinh thần yêu nước*” [2]. Chính nhờ cách giáo dục về lòng tự trọng ấy mà mỗi thành viên trong gia đình

cô đều biết sống có trách nhiệm với cộng đồng. Cô Hiền cho các con tham gia kháng chiến chính là giữ cho con và cho mình lòng tự trọng: “*Tao đau đớn mà bằng lòng vì tao không muốn nó sống bám vào sự hi sinh của bạn bè. Nó dám đi cũng là biết tự trọng...*” [1, 122]. Ở cô Hiền ngời sáng nhân cách cao đẹp của một người Hà Nội. Cô chính là “*người giữ hồn thiêng của đất kinh kỳ*”. Nguyễn Khải đã ví cô như: “*Những hạt bụi vàng lấp lánh đâu đó ở mỗi góc phố Hà Nội hãy mượn gió mà bay lên cho đất kinh kỳ chói sáng những ánh vàng*” [1, 130].

Nhân vật bà cô trong *Nếp nhà* cũng được nhà văn khắc họa nổi bật với một cá tính luôn tự tin, dễ dàng hòa hợp với thời đại, truyền thống mà không bảo thủ, cố chấp. Bà cư xử với dâu, rề rất khéo léo, tinh tế nên được các con quý mến, nể trọng. Con dâu đối với bà là “*vàng trời cho*”. Suy nghĩ ấy chứng tỏ bà là người trí tuệ sắc sảo và tân tiến. Nhưng để có được điều đó là cả một quá trình hình thành nếp sống, nếp nghĩ qua nhiều thế hệ trong gia đình.

Trong *Nếp nhà*, tính triết luận của Nguyễn Khải dường như hòa quyện vào cách nghĩ, cách ứng xử rất văn hóa của từng thành viên trong một gia đình nề nếp đến cổ điển: “*Trong nhà này, ba đời nay, không một ai biết tới câu mài, câu tao*” [1, 10]. Ngay cả việc chia tài sản vốn là chuyện dễ gây những mối bất hòa, thế nhưng cách hóa giải của nhân vật bà cô tỏ ra rất thuyết phục. Bà chia tài sản thành sáu phần không ai hơn ai, không ai phải bỏ phần của mình ra để lo việc chung, bởi bà suy nghĩ: “*Thời bây giờ có được vài trăm cây vàng không phải là khó, cũng không phải là lâu, nhưng có được một gia đình hạnh phúc phải mất vài đời người, phải được giáo dục vài đời*” [1, 10]. Có thể thấy bà luôn đứng vì bà rất tinh táo, khôn ngoan. Nguyễn Khải gọi là “*cái khôn ngoan cao siêu chứ không phải khôn vặt*” [1, 7]. Bà chỉ nhận những gì đáng được nhận, chứ không bị mê hoặc bởi đồng tiền hay tình cảm.

Bên cạnh những người phụ nữ thông minh, sắc sảo như cô Hiền (*Một người Hà Nội*),

hay bà cô (*Nếp nhà*) thì cô Nhật trong *Đất kinh kỳ*, chị Khuê trong *Người vợ*, bà Mậm trong *Người của ngày xưa*... cũng là những người phụ nữ Hà Nội đã và đang gìn giữ sự bình yên của mỗi gia đình. Chính những tình cảm thâm lắng, nhỏ nhoi trong mỗi mái nhà như gia đình cô Nhật và nhà văn Hồ Dzếnh đã góp phần tạo nên nét đẹp trọng nghĩa, trọng tình của văn hóa Hà Nội. Còn chị Khuê - vợ của nhà văn Trần Dần - luôn sống nhẫn nhịn và nhún nhường chồng, nhưng chị coi “*dạy con là quyền của chị, chị là nhà độc tài trong lãnh vực này*” [1, 56]. Chị đã xây dựng những quy định được gọi là “*luật của nhà*”. Sở dĩ chị Khuê làm như vậy vì chị chẳng sợ ai, chẳng sợ cái gì, nhưng lại sợ các con hư. Rồi bà Mậm (*Người của ngày xưa*) vốn con nhà nghèo nhưng gia giáo rất nghiêm, con cái đi đâu, làm gì cũng phải thưa trình. Khi đã ở tuổi xưa nay hiếm, bà vẫn tinh táo, sáng suốt căn dặn con cháu: “*Các anh chị nuôi dạy con cháu rồi cưới vợ gả chồng cho chúng nó, nhớ lấy cái đức làm đầu, tài sắc phú quý tính sau. Ở đời chỉ có cái đức là trường tồn, càng có nhiều càng tốt, không sợ thừa. Kỳ dư những thứ khác đều phù du cả...*” [1, 67].

Có thể thấy, những người phụ nữ hết lòng gìn giữ nếp nhà, gia phong trong truyện ngắn Nguyễn Khải đều là những người thấu hiểu lòng người và lẽ đời. Nhưng trước hết là họ luôn giữ được sự ấm êm trong mỗi mái nhà và hơn nữa là giữ được những nét đẹp của văn hóa Hà Nội trong niềm tự hào của mỗi người dân đất Việt.

Sự táo tắn, hi sinh vì gia đình

Trong truyện ngắn của Nguyễn Khải, người phụ nữ thường gắn liền với sự táo tắn và đức hi sinh cao cả. Đó là những người vợ chịu thương chịu khó như chị Vách (*Đời khổ*), chị Khuê (*Người vợ*), bà Bơ (*Nắng chiều*)... Đó còn là hình ảnh những người mẹ hết lòng vì con như bà Mão (*Mẹ và các con*), bà Tuất (*Người của nghề*)...

Một trong những hình ảnh để lại ấn tượng sâu sắc cho độc giả về nỗi vất vả, hi sinh của người phụ nữ là nhân vật chị Vách trong *Đời*

khổ. Những năm kháng chiến, một mình chị vừa nuôi hai con nhỏ, vừa nuôi mẹ chồng mà vẫn chu toàn. Chị nghĩ việc lấy được người chồng thiếu tá quân đội, có địa vị là “*duyên may, ... lấy được là mừng, có với nhau đã hai mặt con nghĩ lại vẫn còn mừng*” [1, 152]. Nên dù phải gánh vác mọi việc lớn nhỏ trong gia đình, còn người chồng chỉ biết vui đầu vào sách vở thì chị vẫn nhận mình là sướng: “*Giàu vì bạn sang vì vợ, có một bà vợ như tôi ông chồng cũng hóa hèn (...)* Người khôn nhọc lo, người dại ăn no lại nằm. Tôi mới là người sướng chứ chứ” [1, 152-155]. Cái khổ của chị không chỉ vì sự vất vả cơ cực mà còn khổ bởi sự giới hạn trong suy nghĩ. Chính điều đó đã khiến cuộc đời chị thêm tức tưởi, xót xa.

Trong **Chúng tôi và bọn hần**, một người con gái Hà Nội cũng nghĩ lấy được Phúc làm chồng là điều may mắn lớn nhất đời của chị. Nhưng dường như “*Phúc sinh ra là để hoạt động xã hội, xã hội không dùng anh trở thành kẻ bất đắc chí. Chưa bao giờ anh là người của gia đình, anh gắn vào nó một cách hờ hững, gượng gượng*” [1, 19], nên anh không thấu hiểu được những nỗi nhọc nhằn của vợ, thậm chí anh ta còn có người đàn bà khác ở bên ngoài. Biết chuyện chồng mang số gạo ít ỏi đến cho người tình, chị “*chỉ còn biết khóc thầm khóc lén...chứ không dám đến cơ quan chồng tố cáo kiện tụng*” [1, 19-20]. Hết đau khổ vì chồng, chị lại vất vả vì con. Nhưng bằng quyết tâm sắt đá, chị nhất định “*sẽ cứu được con!*”. Vất vả đấy, khổ cực đấy mà chị vẫn cười rất tươi, lại còn hãnh diện nữa. Đúng như nhà văn đã nói: “*Chị là vàng mười, là kim cương, là báu vật, là sự may mắn lớn nhất mà chồng con chị đã có được ở cõi đời này*” [1, 21].

Chị Khuê (**Người vợ**) như một cái bóng lặng lẽ hi sinh cho những thành công của chồng. Suốt một đời sống trong nước mắt, trong thiếu thốn, phải đến lúc tuổi đã xế chiều, sức sắp tàn, lực sắp kiệt, chị mới được ngủ những đêm trọn vẹn. Vất vả là thế nhưng chị luôn sống với một niềm lạc quan, một ước nguyện thật đẹp: “*Sống có khúc, người có lúc, không ai sướng được mãi, cũng không ai phải khổ mãi. Miễn là các con phải được ăn học*” [1, 162].

Hay truyện ngắn **Mẹ và các con** lại là một câu chuyện buồn về sự hi sinh cao cả của một người mẹ, đó là bà Mão. Chồng mất sớm nhưng bà vẫn nuôi ba người con ăn học tử tế, khôn lớn trưởng thành. Nhưng chúng chỉ thấy mẹ là một bà lão nhà quê lười thôi, khó chịu, phiền hà. Người đọc cảm thấy phần uất trước sự vô tâm, lạnh lùng đến ác độc của những đứa con ấy. Nhưng bà Mão không những không một lời oán trách mà còn cho rằng mình là người “*trái chứng*” [1, 213]. Bà quan niệm con cái có thể quên mẹ, nhưng không người mẹ nào có thể bỏ con cái, bởi bản phận của người vợ, người mẹ là phải hi sinh, miễn sao được “*nhìn thấy con cháu no đủ có phải ăn cháo cám vẫn cứ thấy sung sướng... dù có phải róc thịt nuôi con cũng chẳng từ*” [1, 221-222]. Tấm lòng người mẹ thật vị tha và cao cả biết nhường nào.

Trên trang văn của Nguyễn Khải, còn biết bao người phụ nữ đã hết lòng hi sinh vì gia đình. Đó là hình ảnh vợ của anh Dụ - một nghệ nhân điêu khắc - đã làm tròn vai trò người vợ, người mẹ và gánh vác lo toan gánh vác việc xã hội trong suốt 15 năm; Đó còn là những tấm lòng nhân hậu, vị tha như bà Tuất trong **Người của nghề**, người mẹ chồng trong **Một mẹ chồng tuyệt vời**... Những con người ấy đã làm nên bức chân dung đẹp về những người phụ nữ nơi đất Hà Thành. Họ làm cho cuộc sống này trở nên đáng yêu, đáng sống hơn biết bao nhiêu: “*Nếu không có những người vợ, những bà mẹ một đời nhẫn nhục gánh chịu mọi tai họa vì những người thân yêu thì thế giới này sẽ buồn thảm lắm, sẽ lạnh lẽo lắm*” [1, 60].

KẾT LUẬN

Trong **Hà Nội trong mắt tôi**, nhà văn Nguyễn Khải đã khắc họa thành công và khá đầy đủ về hình ảnh người phụ nữ Hà Nội với những phẩm chất tiêu biểu. Tác giả Đinh Quang Tôn đã nhận xét rất xác đáng: “*Mỗi truyện một vấn đề, mỗi người một nhân cách. Cả tập truyện là tập hợp những nhân cách Hà Nội. Mỗi người một vẻ, nhưng không ai hèn*” [4, 378]. Họ chỉ là những con người bình thường, lặng lẽ sống và gắn bó với Hà Nội.

Những trang văn vừa ngợi ca, vừa tự hào, lại vừa xen lẫn chút xót xa tiếc nuối đã giúp người đọc cảm nhận được tấm lòng yêu thương, trân trọng và khát vọng gìn giữ những nét đẹp trên mảnh đất nghìn năm văn hiến của nhà văn Nguyễn Khải.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Khải (2014), *Hà Nội trong mắt tôi*, Nxb Văn hóa - Thông tin

2. Nguyễn Văn Long (2012), *Nguyễn Khải và sự đổi mới quan niệm về con người trong Một người Hà Nội*, truy cập tại trang <http://daotao.vtv.vn/nguyen-khai-va-su-doi-moi-quan-niem-ve-con-nguoi-trong-mot-nguoi-ha-noi>, truy cập ngày 11/8/2017

3. Trần Thanh Phương (2002), *Nguyễn Khải với Hà Nội trong mắt tôi, Nguyễn Khải về tác gia và tác phẩm (Tuyển chọn và giới thiệu)*, Nxb Giáo dục

4. Đinh Quang Tôn (2002), *Nguyễn Khải với Hà Nội, Nguyễn Khải về tác gia và tác phẩm (Tuyển chọn và giới thiệu)*, Nxb Giáo dục.

ABSTRACT

QUALITIES OF HANOI WOMAN IN A STORY COLLECTION “*HANOI IN MY EYES*” WRITTEN BY NGUYEN KHAI

Nguyễn Diệu Linh^{1*}, Chu Thị Thu Thiên²

¹University of Sciences – TNU, ²Pho Yen Upper secondary school

Hanoi in the writer Nguyen Khai's literary works is a memory domain, is a place that he has been attached to much predestined affinity. The work of **Hanoi in my eyes** is a collection of stories written by Nguyen Khai about Hanoi during the renovation period. They here are both traditional and modern people and carry in themselves both Hanoi ancient and modern features. The typical qualities of the Hanoians, including the Hanoi woman, are reflected in an authentic and lively way by Nguyen Khai. That is the elegance, the intellectual quality and resource of women in preserving "family". Those wives and mothers are always hard-workers and wholeheartedly sacrifice for their families. These women have the beauty way of life, a very particular Hanoi personality.

Keywords: *Nguyen Khai, woman, Hanoi, elegance, the intellectual quality, sacrificing virtue*

Ngày nhận bài: 22/8/2018; Ngày phản biện: 13/9/2018; Ngày duyệt đăng: 12/10/2018

* Tel: 0975 190882, Email: dieulinhkht@gmail.com

